

<b>Ban Quản lý các khu công nghiệp</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-ĐT-08.13
	<b>Quy trình Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)</b>	Ngày ban hành: 16/07/2019

## MỤC LỤC

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
  - 5.1 Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính;
  - 5.2 Thành phần hồ sơ;
  - 5.3 Số lượng hồ sơ;
  - 5.4 Thời gian giải quyết;
  - 5.5 Nơi tiếp nhận và trả kết quả;
  - 5.6 Phí, lệ phí;
  - 5.7 Quy trình xử lý công việc.
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Soát xét	Phê duyệt
Chức vụ	<b>Trưởng phòng</b>	<b>Trưởng phòng</b>	<b>Trưởng Ban</b>
Chữ ký			
Họ tên	<b>Nguyễn Thúy Hằng</b>	<b>Nguyễn Thúy Hằng</b>	<b>Phạm Minh Phương</b>



<b>Ban Quản lý các khu công nghiệp</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-ĐT-08.13
	<b>Quy trình Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)</b>	Ngày ban hành: 16/07/2019

## 1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự tiếp nhận và cách thức thực hiện thủ tục điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)

## 2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với các nhà đầu tư đề nghị thực hiện thủ tục điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)
- Áp dụng đối với các cán bộ, công chức thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp.

## 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.
- Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ Quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế.
- Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ.

## 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

### a. Định nghĩa

Không

### b. Viết tắt

- Ban Ban Quản lý các khu công nghiệp
- LDB Lãnh đạo Ban
- TTHC Thủ tục hành chính
- TTHCC Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh
- VP Văn phòng

<b>Ban Quản lý các khu công nghiệp</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-ĐT-08.13
	<b>Quy trình Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)</b>	Ngày ban hành: 16/07/2019

- PDT Phòng Quản lý đầu tư
- LDP Lãnh đạo Phòng
- CV Chuyên viên
- KCN Khu công nghiệp
- QĐCTĐT Quyết định chủ trương đầu tư
- GCNĐKĐT Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
- QT Quy trình
- BM Biểu mẫu
- TT01 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

<b>5.1</b>	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung điều chỉnh không thuộc ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh.</li> <li>- Đáp ứng điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà thầu đầu tư nước ngoài trong trường hợp dự án có mục tiêu hoạt động thuộc ngành, nghề đầu tư có điều kiện với nhà đầu tư nước ngoài.</li> </ul>		
<b>5.2</b>	Thành phần hồ sơ	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
a	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư	X	
b	Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư	X	
c	Quyết định về việc điều chỉnh dự án đầu tư.	X	
d	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tài liệu quy định tại các điều a, b, c, d, e Khoản 1, Điều 33 Luật Đầu tư liên quan đến các nội dung điều chỉnh; cụ thể:</li> <li>+ Bản sao chứng minh nhân dân, thẻ căn cước hoặc hộ chiếu đối với nhà đầu tư là cá nhân; bản sao Giấy chứng nhận thành lập hoặc tài liệu tương đương khác xác nhận tư</li> </ul>	X	X

<b>Ban Quản lý các khu công nghiệp</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-ĐT-08.13
	<b>Quy trình Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)</b>	Ngày ban hành: 16/07/2019

	<p>cách pháp lý đối với nhà đầu tư là tổ chức;</p> <p>+ Đề xuất dự án đầu tư bao gồm các nội dung: nhà đầu tư thực hiện dự án, mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, vốn đầu tư và phương án huy động vốn, địa điểm, thời hạn, tiến độ đầu tư, nhu cầu về lao động, đề xuất hưởng ưu đãi đầu tư, đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án;</p> <p>+ Bản sao một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư;</p> <p>+ Đề xuất nhu cầu sử dụng đất; trường hợp dự án không đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì nộp bản sao thỏa thuận thuê địa điểm hoặc tài liệu khác xác nhận nhà đầu tư có quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư;</p> <p>+ Giải trình về sử dụng công nghệ đối với dự án quy định tại điểm b khoản 1 Điều 32 của Luật này gồm các nội dung: tên công nghệ, xuất xứ công nghệ, sơ đồ quy trình công nghệ; thông số kỹ thuật chính, tình trạng sử dụng của máy móc, thiết bị và dây chuyền công nghệ chính.</p>			
<b>5.3</b>	Số lượng hồ sơ: 01 bộ			
<b>5.4</b>	Thời gian: 10 ngày làm việc			
<b>5.5</b>	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh			
<b>5.6</b>	Lệ phí: không			
<b>5.7</b>	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả

<b>Ban Quản lý các khu công nghiệp</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-ĐT-08.13
	<b>Quy trình Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)</b>	Ngày ban hành: 16/07/2019

B1	<p>- Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện tới TTHCC hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.</p> <p>- Đại diện của Ban thường trực tại TTHCC kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ:</p> <p>+ Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận, gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho cá nhân, tổ chức và chuyển hồ sơ tới VP Ban trong ½ ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì lập Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ hoặc Phiếu từ chối hồ sơ nếu không đủ điều kiện.</p>	TTHCC	½ ngày	<p>Mẫu số 01 và BM.HD.01</p> <p>Mẫu số 02 hoặc số 03 - TT01</p>
B2	VP Ban chuyển hồ sơ tới PĐT. PĐT tiếp nhận, phân công cán bộ, CV thụ lý và giải quyết hồ sơ theo quy định. Cán bộ, CV được phân công có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, dự thảo văn bản phối hợp lấy ý kiến của các phòng đối với nội dung điều chỉnh có liên quan (nếu có); trình LDP xem xét, ký duyệt.	LDP; Cán bộ, CV PĐT	½ ngày	BM.HD.01
B3	Các phòng liên quan phối hợp cho ý kiến về hồ sơ của nhà đầu tư.	Các phòng liên quan	01 ngày	Văn bản phối hợp cho ý kiến BM.HD.01
B4	Sau khi nhận được ý kiến phối hợp của các phòng liên quan, cán bộ, CV thực hiện:	LDP; cán bộ, CV PĐT	5,5 ngày	Văn bản/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

<b>Ban Quản lý các khu công nghiệp</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-ĐT-08.13
	<b>Quy trình Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)</b>	Ngày ban hành: 16/07/2019

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp 01: Nếu hồ sơ không đủ điều kiện thì dự thảo văn bản gửi nhà đầu tư nêu rõ lý do từ chối thụ lý hồ sơ; trình LDP xem xét.</li> <li>- Trường hợp 02: Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện thì dự thảo văn bản đề nghị nhà đầu tư sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hồ sơ; trình LDP xem xét.</li> <li>- Trường hợp 03: Nếu hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; trình LDP xem xét.</li> </ul>			BM.HD.01 BM.HD.03
B5	Sau khi nhận được văn bản/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự thảo kèm theo hồ sơ của nhà đầu tư từ cán bộ, CV, LDP xem xét: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp 01: Nếu hồ sơ không đủ điều kiện thì ký nháy văn bản từ chối, trình LDB xem xét.</li> <li>- Trường hợp 02: Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện thì ký nháy văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung, trình LDB xem xét.</li> <li>- Trường hợp 03: Nếu hồ sơ đủ điều kiện thì ký nháy Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, trình LDB xem xét.</li> </ul>	LDP	01 ngày	Văn bản/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư BM.HD.01 BM.HD.03
B6	Sau khi nhận được văn bản/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư kèm theo hồ sơ của nhà đầu tư từ PĐT, LDB xem xét: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu đồng ý thì ký duyệt.</li> <li>- Nếu không đồng ý thì yêu cầu PĐT thụ lý lại.</li> </ul>	LDB	01 ngày	Văn bản/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư BM.HD.01
B7	PĐT tiếp nhận văn bản/Giấy chứng	PĐT, văn	½ ngày	Văn bản/Giấy

<b>Ban Quản lý các khu công nghiệp</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Quy trình Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)</b>	Mã hiệu: QT-ĐT-08.13
		Ngày ban hành: 16/07/2019

	<p>nhận đăng ký đầu tư đã được ký duyệt kèm theo hồ sơ của nhà đầu tư từ LDB:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết, PĐT chuyển văn bản kèm theo hồ sơ của nhà đầu tư đến văn thư Ban hoàn trả theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện, PĐT chuyển văn bản đề nghị nhà đầu tư sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đến văn thư Ban phát hành theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đủ điều kiện, PĐT chuyển Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đến văn thư Ban phát hành theo quy định. Đồng thời, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu từ LDB, vào sổ theo dõi và lưu trữ theo quy định.</li> </ul>	thư Ban		<p>chứng nhận đăng ký đầu tư</p> <p>BM.HD.01 BM.HD.02 BM.HD.03</p>
B8	TTHCC tiếp nhận kết quả giải quyết từ nhân viên bưu điện, kiểm tra và chuyển đến đại diện của Ban thường trực tại TTHCC để trả cho cá nhân, tổ chức theo quy định.	TTHCC	Không tính thời gian	BM.HD.01
B9	<b>CV có trách nhiệm thống kê các TTHC thực hiện tại đơn vị vào Sổ thống kê kết quả thực hiện TTHC</b>	<b>CV PĐT</b>	<b>Không tính thời gian</b>	<b>BM.HD.04</b>

## 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	Mẫu I.7	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư <b>theo Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT</b>
2.	Mẫu I.8	Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư <b>theo Thông tư số</b>



<b>Ban Quản lý các khu công nghiệp</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-ĐT-08.13
	<b>Quy trình Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)</b>	Ngày ban hành: 16/07/2019

		<b>16/2015/TT-BKHĐT</b>
3.	BM.HD.01	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
4.	BM.HD.02	Thư xin lỗi
5.	BM.HD.03	Văn bản trả lời giải quyết TTHC
6.	BM.HD.04	Phiếu thống kê và theo dõi TTHC

### 7. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Hồ sơ lưu	Trách nhiệm lưu	Thời gian lưu	Hình thức lưu
1.	Hồ sơ đầu vào: Thành phần hồ sơ theo mục 5.2	PĐT	Theo thời hạn hoạt động của dự án	Bản cứng/File scan điện tử
2.	Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	PĐT	Theo thời hạn hoạt động của dự án	Bản cứng

*Hồ sơ được lưu trực tiếp tại PĐT theo thời hạn hoạt động của dự án trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của cơ quan và lưu trữ theo quy định hiện hành.*